TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CHỢ GẠO** **TỈNH TIỀN GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 104/2018/DS-ST
Ngày: 06/4/2018
V/v tranh chấp "Hợp đồng mua bán tài sản".

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHỢ GẠO

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Võ Thị Kim Loan**

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông **Nguyễn Trung Trực**

2. Bà **Nguyễn Thị Thùy Trang**

- Thư ký phiên tòa: Bà **Võ Thị Xuân**, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Chợ Gạo.

Trong ngày 06 tháng 4 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Chợ Gạo xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 07/2018/TLST-DS ngày 09 tháng 01 năm 2018 về tranh chấp "Hợp đồng mua bán tài sản", theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 47/2018/QĐXX-ST ngày 05 tháng 3 năm 2018 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 128/2018/QĐST-DS ngày 23 tháng 3 năm 2018, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: **VÕ VĂN H** – sinh năm 1958.

Địa chỉ: ấp A, xã A, huyện C, tỉnh Tiền Giang.

2. Bị đơn: **PHẠM HỮU H** – sinh năm 1968.

Địa chỉ: ấp H, xã H, huyện C, tỉnh Tiền Giang.

(Ông Võ Văn H có mặt; ông Phạm Hữu H vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện và trong quá trình tố tụng tại Tòa án, nguyên đơn ông Võ Văn H trình bày:

Vào tháng 3/2017 âm lịch ông có bán cho ông Phạm Hữu H 59 con heo con với số tiền 29.000.000 đồng. Sau khi ông H bắt heo thì không trả tiền cho ông, ông có đòi nhiều lần thì đến ngày 14/8/2017 ông H mới trả cho ông được

10.000.000 đồng làm hai lần, một lần 4.000.000 đồng và một lần 6.000.000 đồng. Đồng thời ngày 14/8/2017 ông H có viết biên nhận nợ còn nợ ông số tiền 19.000.000 đồng và hẹn một tháng sau sẽ trả tiền cho ông nhưng đến nay ông H vẫn chưa trả tiền cho ông. Biên nhận do ông H viết, ngày tháng trong biên nhận có dấu sửa là do ông H sửa.

Nay ông yêu cầu ông Phạm Hữu H trả cho ông số tiền 19.000.000 đồng, trả một lần khi án có hiệu lực pháp luật và không yêu cầu tính lãi.

Tại biên bản hòa giải, bị đơn ông Phạm Hữu H trình bày:

Ông thống nhất với lời trình bày của ông Võ Văn H về việc ông có mua của ông Võ Văn H 59 con heo con với giá 29.000.000 đồng. Do ông bán heo cho người ta không trả tiền cho ông nên ông không có tiền trả cho ông Võ Văn H. Đến ngày 14/8/2017 ông có trả cho ông Võ Văn H 10.000.000 đồng, còn nợ lại 19.000.000 đồng và ngày tháng trong biên nhận là do ông tự sửa.

Nay ông đồng ý trả cho ông Võ Văn H số tiền 19.000.000 đồng nhưng do hoàn cảnh gia đình khó khăn ông xin trả dần mỗi tháng 1.000.000 đồng cho đến khi hết nợ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào lời trình bày của nguyên đơn tại phiên tòa Hội đồng xét xử xác định quan hệ mà các bên đang tranh chấp là "Tranh chấp hợp đồng mua bán tài sản".

Xét bị đơn ông Phạm Hữu H đã được triệu tập xét xử hợp lệ đến lần thứ hai nhưng ông H vẫn vắng mặt không có lý do nên Hội đồng xét xử căn cứ vào Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự quyết định xét xử vắng mặt ông H.

Đối với yêu cầu khởi kiện của ông Võ Văn H, Hội đồng xét xử xét thấy: Giữa ông Võ Văn H và ông Phạm Hữu H có thực hiện giao dịch mua bán cụ thể là ông Phạm Hữu H mua 59 con heo con của ông Võ Văn H với giá 29.000.000 đồng. Ngày 14/8/2017 ông Phạm Hữu H có trả cho ông Võ Văn H10.000.000 đồng và còn nợ lại 19.000.000 đồng cho đến nay vẫn chưa trả nên ông Võ Văn H khởi kiện yêu cầu ông Phạm Hữu H trả số tiền 19.000.000 đồng. Để chứng minh cho yêu cầu khởi kiện của mình ông Võ văn H có cung cấp được biên nhận nợ ngày 14/8/2017 do ông Phạm Hữu H viết, do đó, có đủ cơ sở xác định giữa ông Võ Văn H và ông Phạm Hữu H đã xác lập hợp đồng mua bán tài sản theo quy định tại Điều 430 Bộ luật dân sự.

Phía ông Phạm Hữu H cũng thống nhất còn nợ ông Võ Văn H số tiền 19.000.000 đồng nhưng từ 14/8/2017 đến nay ông Phạm Hữu H vẫn không trả tiền cho ông Võ Văn H. Như vậy, ông Phạm Hữu H đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ theo quy định tại Điều 440 Bộ luật dân sự. Nên Hội đồng xét xử chấp nhận

yêu cầu khởi kiện của ông Võ Văn H, buộc ông Phạm Hữu H trả cho ông Võ Văn H số tiền 19.000.000 đồng.

Đối với yêu cầu tính lãi: Ghi nhận sự tự nguyện không yêu cầu tính lãi của ông Võ Văn H.

Về thời gian trả: Ông Võ Văn H yêu cầu ông Phạm Hữu H trả tiền ngay khi bản án có hiệu lực pháp luật. Ông Phạm Hữu H trình bày do hoàn cảnh của gia đình ông đang gặp khó khăn nên ông xin trả cho ông Võ Văn H mỗi tháng 1.000.000 đồng. Xét việc ông Phạm Hữu H xin trả dần số tiền trên là ảnh hưởng đến quyền lợi của ông Võ Văn H và không được ông Võ Văn H đồng ý, nên Hội đồng xét xử buộc ông Phạm Hữu H trả cho ông Võ Văn H số tiền 19.000.000 đồng ngay khi án có hiệu lực pháp luật.

Về án phí: Do yêu cầu của ông Võ Văn H được Hội đồng xét xử chấp nhận nên ông Phạm Hữu H phải chịu án phí theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự.

- Căn cứ vào Điều 357, Điều 430, Điều 440, Điều 468 Bộ luật dân sự.

- Căn cứ vào khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Võ Văn H.

Buộc ông Phạm Hữu H có nghĩa vụ trả cho ông Võ Văn H số tiền 19.000.000 đồng*(Mười chín triệu đồng)*, trả ngay khi bản án có hiệu lực pháp luật.

Kể từ ngày ông Võ Văn H có đơn yêu cầu thi hành án, nếu ông Phạm Hữu H không trả số tiền trên thì hàng tháng ông Phạm Hữu H phải trả lãi tương ứng với số tiền và thời gian chậm trả theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự.

Về án phí: Ông Phạm Hữu H phải chịu 950.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Hoàn lại cho ông Võ Văn H số tiền 475.000 đồng tạm ứng án phí theo biên lai số 36191 ngày 09/01/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện C.

Báo nguyên đơn có mặt biết được quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày Tòa tuyên án. Báo bị đơn vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tống đạt hợp lệ.

Trường hợp bản ánđược thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có

quyền thỏa thuận thi hành, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh TG ;
- VKSND huyện C;
- C.c. THADS huyện C;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

Võ Thị Kim Loan

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**